TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2026/HS-ST
Ngày: 09 – 02– 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – CẦN THƠ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông (bà) Lê Thị Mỹ Linh

Ông (bà) Lê Hoàng Thái

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Hồng Luyến – Thư ký Tòa án khu vực 12 - Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Ông (bà) Nguyễn Thanh Khoa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2026/QĐXXST-HS ngày 21tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Bùi Hoàng P; tên gọi khác: Nhí; sinh ngày: 17/02/1990; Nơi sinh: Phường L, thành phố Cần Thơ; Đăng ký thường trú: Khu V, phường L, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn H (đã chết) và con bà Lê Hoàng A (còn sống); Vợ: Liêu Thị Hồng Y, sinh năm: 1988 (chung sống như vợ chồng, đã ly thân); Con: 02 người (Lớn nhất sinh năm: 2018; N nhất sinh năm: 2020).

- Nhân thân:

+ Ngày 16/5/2025, bị Toà án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (cũ) xét xử sơ thẩm tuyên phạt Bùi Hoàng P 04 năm tù giam về Tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 21/2025/HS-ST.

+ Ngày 26/5/2025, bị Toà án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (cũ) xét xử sơ thẩm tuyên phạt Bùi Hoàng P 01 năm 03 tháng tù giam về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 24/2025/HS-ST.

+ Ngày 27/6/2025, Toà án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định số 32/2025/QĐ-CA tổng hợp hình phạt của bản án số 21/2025/HS-ST ngày 16/5/2025 của Toà án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang và bản án số 24/2025/HSST ngày 26/5/2025 Toà án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Buộc Bùi Hoàng P chấp hành hình phạt 05 năm 03 tháng tù giam. Bị cáo đang chấp hành án từ ngày 11/12/2024 đến nay.

- Bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam số 3 – Công an thành phố C.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01 tiền sự:

+ Ngày 29/8/2024, Công an phường B ra quyết định xử phạt số 10/QĐ-XPHC số tiền 1.500.000 đồng đối với Bùi Hoàng P về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Đến nay P chưa nộp phạt. (bị cáo có mặt tại tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Hoàng P: Trợ giúp viên Thị Mỹ Anh – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án:*

1. Ông Trần Văn D, sinh năm: 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã X, thành phố Cần Thơ.

2. Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm: 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã X, thành phố Cần Thơ.

3. Ông Kim Hửu P1, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu V, phường L, thành phố Cần Thơ.

4. Ông Dương Thanh Đực N, sinh năm 1973 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu V, phường L, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 11/12/2024, Công an phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang tiếp nhận được tin báo của nhân dân về việc có nhóm đối tượng lạ mặt

xuất hiện tại phòng trọ số I, nhà trọ M, tại khu V, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma tuý. Qua xác minh, Công an phường T đã mời các đối tượng gồm Bùi Hoàng P, Trần Văn D, Lê Ngọc D2, Kim Hửu P1 (tên gọi khác K) và Trần Văn Ú để làm việc và kiểm tra ma tuý. Kết quả các đối tượng P, D, D2, P1 và Ú đều thừa nhận đã hút ma tuý đá, dương tính với Methamphetamine. Qua điều tra, P khai nhận đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất, vào khoảng 14 giờ ngày 10/12/2024, do muốn sử dụng ma tuý đá để thoả mãn nhu cầu bản thân nên P đi mua 200.000 đồng ma tuý của người tên Đ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đem về phòng trọ số 9, nhà trọ M (do P thuê ở tháng) để hút một mình, hút xong thì P để bộ dụng cụ hút ma túy gần vị trí cái bàn gỗ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, P1 đi đến phòng trọ của P chơi. Khi P1 đến trước cửa nhà trọ M thì có ghé lại gốc cây Mận gần nhà trọ lấy một cái nỏ có ma túy đá mà P1 cất giấu trước đó, bỏ vào trong túi quần đang mặc đi đến nhà của Nguyễn Đức T. Tại nhà của T có thêm Nguyễn Khánh L và một người nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nên P1 lấy cái nỏ của mình ra đốt ma tuý đá lên cho mọi người thay phiên nhau hút. Hút ma tuý đá xong, P1 lấy cái nỏ bỏ vào túi quần rồi quay lại vào phòng trọ số 9, nhà T gặp P.

Tại đây, P1 ngồi trên nền gạch gần vị trí cái bàn gỗ, có để bộ dụng cụ hút ma túy, bên trong vẫn còn ma túy đá mà P vừa hút xong trước đó, P1 cầm lấy dụng cụ và tự đốt ma tuý đá lên để hút, P ngồi gần đó nhìn thấy nhưng P không phản đối nên cứ để Phước hút một hơi rồi để lại bình hút lại vị trí cũ. Sau đó P1 bước ra trước cửa phòng ngồi bẹp xuống nền gạch bấm điện thoại.

Trong cùng khoảng thời gian này, sau khi uống rượu, Ú đi tìm gặp người tên N1 (chưa rõ nhân thân, lại lịch) để xin ma tuý đá hút nhưng không gặp được N1 mà Ú lại gặp Dương Thanh Đực N (tên gọi khác là H1), N đưa cho Ú 200.000 đồng kêu Ú đi kiếm mua ma tuý đá về cùng hút. Khoảng 05-10 phút sau thì Ú đến nhà trọ Mỹ D3 gặp P1 đang ngồi bấm điện thoại trước cửa phòng trọ số 9 của P, Ú hỏi P1 “Có ma tuý không?” và Ú cầm tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đưa lại vị trí chỗ P1 ngồi, rồi dùng gói thuốc Hero xanh đặt lên tờ tiền, P1 trả lời “Không biết ông nội ơi". P1 nói tiếp "Tôi còn cái nồi bên trong còn chút xíu cho ông nè” (nghĩa là cái nỏ thuỷ tinh có ma tuý của P1 đem lại). P1 đưa cho Ú cái nỏ thuỷ tinh, Ú cầm cái nỏ về nhà của N, nhưng cái nỏ bị bể không hút ma túy đá được

nên N đưa thêm cho Ú tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đi mua ma túy khác về hút, Ú quay lại tìm P1 nhờ P1 tìm mua ma tuý đá nhưng P1 nói không biết nên Ú đi về trả tiền lại cho N. P nhìn thấy tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng còn trên nền gạch nên P hỏi mượn P1 để tiêu xài cá nhân, thì P1 trả lời "Tiền của ông Ú mới đưa, anh có xài thi lấy xài đi, ngày mai trả lại cho ổng". Sau đó, P đóng cửa phòng đi công việc, P1 cũng ra về.

Lần thứ hai, vào tối ngày 07/12/2024, D và D2 đến phòng trọ số 9, nhà trọ Mỹ Duyên của P để chơi và ngủ lại. Đến khoảng gần 02 giờ ngày 08/12/2024, P trộm dây điện đem về phòng trọ nhờ D gọt dây điện để lấy lõi đồng bán. Sau khi bán xong P đưa cho D 400.000 đồng trả tiền công gọt dây điện, sau đó P đi mua 500.000 đồng ma tuý đá của người tên K1 ở H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đem về phòng trọ số 9. P trực tiếp cắt bịt ma túy đá đổ vào nỏ thủy tinh, tự đốt lên hút rồi để xuống, D và D2 cũng tự tiêm lửa đốt ma tuý đá và hút, 03 người thay phiên nhau hút xoay vòng cho đến hết số ma tuý trong nỏ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã thu giữ 01 bộ dụng cụ hút ma túy tự chế được làm bằng thủy tinh ở phần dưới và làm bằng nhựa ở phần trên, cao 10.5 cm, rộng nhất 60 cm, phía trên có nắp vặn màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu trắng sọc xanh dài 21,5 cm và một ống hút màu trắng trong suốt dài 7,2 cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, phần dưới làm bằng cốc thủy tinh, phần trên bằng nhựa, cao 09 cm, phía trên có gắn nắp vặn màu đen, trên nắp vặn có gắn một ống hút nhựa trong suốt dài 12 cm; 01 hột quẹt gas màu xanh tím cao 7,3 cm, rộng 2,2 cm, bên trong có chứa hai hột xí ngầu, 01 cái ống hút màu cam sọc trắng dài 5,5 cm, một đầu nhọn, một đầu hàn kín; 01 hột quẹt gas màu trắng cao 12 cm, phần trên có gắn một đoạn ống hút bằng kim loại dài 6 cm; 01 cây nhíp bằng kim loại màu trắng dài 15 cm đã qua sử dụng; 01 cây kéo có cán bằng nhựa màu vàng đen, dài 19,5 cm, rộng 9 cm; 01 phong bì bên trong chứa một dụng cụ thủy tinh (mẫu tinh thể đã sử dụng hết cho công tác giám định) và vỏ bao gói, được niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 và chữ ký ghi người chứng kiến tên Đặng Thị Phương L1 và người niêm phong Nguyễn Minh Đ1 mà P khai dùng vào việc sử dụng ma tuý.

* Kết luận giám định số 1157/KL-KTHS ngày 19/12/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh H kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1: Tinh thể bám dính bên trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine (mẫu tinh thể còn quá ít, không xác định được khối lượng).

- Mẫu ký hiệu M2: Tinh thể bám dính bên trong 01 (một) dụng cụ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine (mẫu tinh thể còn quá ít, không xác định được khối lượng).

Quá trình điều tra, hỏi cung có ghi âm, ghi hình có âm thanh, có sự tham gia của Trợ giúp viên pháp lý thì bị cáo P đã thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý 02 lần vào ngày 08/12/2024 và ngày 10/12/2024 cho D, D2 và P1 tại phòng trọ số 9, nhà trọ M.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã thu giữ, tạm giữ các đồ vật sau:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế được làm bằng thủy tinh ở phần dưới và làm bằng nhựa ở phần trên cao 10,5 cm, rộng nhất 60cm, phần trên có nắp vặn màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng sọc, xanh dài 21,5cm và một ống hút màu trắng trong suốt dài 7,2 cm.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, phần dưới làm bằng cốc thủy tỉnh, phần trên bằng nhựa, cao 09 cm, phía trên có gắn nắp vặn màu đen, trên nắp vặn có gắn một ống hút nhựa trong suốt dài 12 cm.

- 01 hột quẹt gas màu xanh tím cao 7,3 cm, rộng 2,2 cm, bên trong chứa hai hột xí ngầu.

- 01 ống hút màu cam sọc trắng dài 5,5 cm, một đầu nhọn, một đầu hàn kín.

- 01 hột quẹt gas màu trắng cao 12 cm, phần trên có gắn một đoạn ống hút bằng kim loại dài 06 cm.

- 01 cây nhíp bằng kim loại màu trắng dài 15 cm, đã qua sử dụng.

- 01 cây kéo có cán bằng nhựa màu vàng đen dài 19,5 cm, rộng 09 cm.

- 01 phong bì bên trong chứa một dụng cụ thủy tinh (mẫu tinh thể đã sử dụng hết cho công tác giám định) và vỏ bao gói, được niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 và chữ ký ghi người chứng kiến tên Đặng Thị Phương L1 và người niêm phong Nguyễn Minh Đ1.

Tại cáo trạng số 23/CT-VKS-KV12 ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Cần Thơ đã truy tố bị cáo Bùi Hoàng P về tội "Tổ chức sử dụng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự).

Luận tội của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Cần Thơ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Hoàng P như nội dung cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Hoàng P phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 và đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Hoàng Phú Á từ 08 năm đến 09 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Hoàng P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trợ giúp viên Nhà nước bào chữa cho bị cáo Bùi Hoàng P thống nhất tội danh mà Viện Kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thống nhất các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có trình độ học vấn thấp có phần hạn chế nhận thức pháp luật theo quy định điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Lời nói sau cùng của bị cáo Bùi Hoàng P mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Cần Thơ, Kiểm sát viên đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn D, bà Nguyễn Thị D1, ông Kim Hữu P2 và ông Dương Thanh Đực N vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét thấy, trong quá trình điều tra người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã cung cấp lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt và dành quyền kháng cáo cho họ theo luật định.

[3] Về nội dung: Tại phiên toà bị cáo Bùi Hoàng P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện theo như nội dung của cáo trạng đã nêu. Qua phân tích, đánh giá những vấn đề được tranh tụng tại phiên toà, các chứng cứ, tài liệu được thể hiện trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, đã có đủ cơ sở chứng minh được rằng: Bị cáo P thuê phòng trọ số 9 nhà trọ M, thuộc khu V, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (nay là khu V, phường L, thành phố Cần Thơ) để ở một mình, sống bằng nghề mua bán phế liệu. Do muốn sử dụng ma tuý để thoả mãn nhu cầu bản thân nên P dùng tiền của mình đi mua ma tuý đá đem về phòng trọ, cắt đổ ma tuý vào nỏ, dùng quẹt gas đốt lên cùng với D và D1 hút vào ngày 08/12/2024, cùng với P2 hút vào ngày 10/12/2024. Phòng K2 Công an tỉnh H kết luận tinh thể bám dính bên trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine (mẫu tinh thể còn quá ít, không xác định được khối lượng) và tinh thể bám dính bên trong 01 (một) dụng cụ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine (mẫu tinh thể còn quá ít, không xác định được khối lượng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", với tình tiết định khung hình phạt là "*Phạm tội 02 lần trở lên"* và *"đối với 02 người trở lên"* được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Cần Thơ truy tố bị cáo Bùi Hoàng P về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã thành niên, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân mà bị cáo bất chấp quy định của pháp luật thực hiện việc sử dụng ma túy. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy đã được pháp luật hình sự điều chỉnh; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, chất ma túy Methamphetamine là loại ma túy tổng hợp, khi sử dụng gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, làm hủy hoại cuộc sống của người sử dụng, gây hậu quả không thể lường trước được, đồng thời gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đã gây ra. Việc sử dụng chất ma túy là nguyên nhân có thể dẫn đến các tội phạm khác. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: Ngày 16/5/2025, bị Toà án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (cũ) xét xử sơ thẩm tuyên phạt Bùi Hoàng P 04 năm tù giam về Tội trộm cắp tài sản theo điểm b, khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 21/2025/HS-ST.

+ Ngày 26/5/2025, bị Toà án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (cũ) xét xử sơ thẩm tuyên phạt Bùi Hoàng P 01 năm 03 tháng tù giam về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 24/2025/HS-ST.

+ Ngày 27/6/2025, Toà án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định số 32/2025/QĐ-CA tổng hợp hình phạt của bản án số 21/2025/HS-ST ngày 16/5/2025 của Toà án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang và bản án số 24/2025/HS-ST ngày 26/5/2025 Toà án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Buộc Bùi Hoàng P chấp hành hình phạt 05 năm 03 tháng tù giam.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình của P thuộc diện hộ cận nghèo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

Xét đề nghị của bào chữa viên là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế được làm bằng thủy tinh ở phần dưới và làm bằng nhựa ở phần trên cao 10,5 cm, rộng nhất 60cm, phần trên có nắp vặn màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng sọc, xanh dài 21,5cm và một ống hút màu trắng trong suốt dài 7,2 cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, phần dưới làm bằng cóc thủy tỉnh, phần trên bằng nhựa, cao 09 cm, phía trên có gắn nắp vặn màu đen, trên nắp vặn có gắn một ống hút nhựa trong suốt dài 12 cm; 01 hột quẹt gas màu xanh tím cao 7,3 cm, rộng 2,2 cm, bên trong chứa hai hột xí ngầu; 01 ống hút màu cam sọc trắng dài 5,5 cm, một đầu nhọn, một đầu hàn kín; 01 hột quẹt gas màu trắng cao 12 cm, phần trên có gắn một đoạn ống hút bằng kim loại dài 06 cm; 01 cây nhíp bằng kim loại màu trắng dài 15 cm, đã qua sử dụng; 01 cây kéo có cán bằng nhựa màu vàng đen dài 19,5 cm, rộng 09 cm; 01 phong bì bên trong chứa một dụng cụ thủy tinh (mẫu tinh thể đã sử dụng hết cho công tác giám định) và vỏ bao gói, được niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 và chữ ký ghi người chứng kiến tên Đặng Thị Phương L1 và người niêm phong Nguyễn Minh Đ1.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 268, Điều 269 và Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hoàng P phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Hoàng P 08 (tám) năm tù.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tổng hợp hình phạt theo quyết định số 32/2025/QĐ-CA ngày 27/6/2025 của Chánh án Toà án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (cũ) tổng hợp hình phạt của bản án số 21/2025/HS-ST ngày 16/5/2025 của Toà án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang và bản án số 24/2025/HS-ST ngày 26/5/2025 Toà án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng buộc bị cáo Bùi Hoàng P phải chấp hành hình phạt chung là 13 (mười ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế được làm bằng thủy tinh ở phần dưới và làm bằng nhựa ở phần trên cao 10,5 cm, rộng nhất 60cm, phần trên có nắp vặn màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng sọc, xanh dài 21,5cm và một ống hút màu trắng trong suốt dài 7,2 cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, phần dưới làm bằng cóc thủy tinh, phần trên bằng nhựa, cao 09 cm, phía trên có gắn nắp vặn màu đen, trên nắp vặn có gắn một ống hút nhựa trong suốt dài 12 cm; 01 hột quẹt gas màu xanh tím cao 7,3 cm, rộng 2,2 cm, bên trong chứa hai hột xí ngầu; 01 ống hút màu cam sọc trắng dài 5,5 cm, một đầu nhọn, một đầu hàn kín; 01 hột quẹt gas màu trắng cao 12 cm, phần trên có gắn một đoạn ống hút bằng kim loại dài 06 cm; 01 cây nhíp bằng kim loại màu trắng dài 15 cm, đã qua sử dụng; 01 cây kéo có cán bằng nhựa màu vàng đen dài 19,5 cm, rộng 09 cm; 01 phong bì bên trong chứa một dụng cụ thủy tinh (mẫu tinh thể đã sử dụng hết cho công tác giám định) và vỏ bao gói, được niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 và chữ ký ghi người chứng kiến tên Đặng Thị Phương L1 và người niêm phong Nguyễn Minh Đ1.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Cần Thơ).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bùi Hoàng P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí

hình sự sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Bùi Hoàng P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vụ án ông Trần Văn D, bà Nguyễn Thị D1, ông Kim Hữu P2 và ông Dương Thanh Đực N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi đương sự cư trú.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- Phòng HS Công an thành phố Cần Thơ;
- VP CQCSĐT Công an thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 12 - Cần Thơ;
- Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 12 - Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Tiến